# PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HUYỆN TỬ KỲ

A-DH01-HKI7-1314

# ĐỀ KIỂM TRA HỌC K Ý I

Năm học: 2013- 2014 MÔN: TIẾNG ANH - LỚP 7 Thời gian làm bài: 45 phút (Đề này gồm 02 trang)

#### A - LISTENING

Listen to the passa	age and then c	choose the best w	ord or phrase given (A, B or C) to			
complete each of t	_					
1. Mai will be	_	.1 =	,			
		3. 13	C. 14			
2. She will invite s	ome of	••				
		B. her friend	C. her friends			
3. She will have a j	party at					
		B. her house	C. her school			
4. The party will la						
A. 4 hours		3. 5 hours	C. 9 hours			
B - VOCABULAR						
I. Choose the word	d which has th	e underlined lette	er pronounced differently from the			
others. (0.5 pt)						
1. A. <u>wh</u> o	B. <i>wh</i> ich	C. <i>wh</i> en	D. <i>wh</i> at			
2. A. m <u>i</u> ss	B. birthday	C. $\overline{i}$ nvite	D. $\overline{\mathbf{finish}}$			
3. A. st <u>a</u> y	B. d <b>a</b> y	C. m <b>a</b> y	D. f <u>a</u> t			
	B. s <u>o</u>					
5. A. s <u>o</u> me		_	<del>_</del>			
_			entences below.( 1.0 pt)			
1. My new school			• •			
A. big		•	D. biggest			
2. Lan her	· lunch now.					
A. eats		C. will eat	D. eating			
3. Men are			<u> </u>			
A. good at			D. good with			
4. Would you like.	_	_	_			
A. seeing			D. to seeing			
5. We enjoy	stamps.		-			
A. collect	B. to collect	C. collects	D. collecting			
III. There is one m			Find and correct it. (1.0 pt)			
1. He loves to draw	ving a picture.	_	_			
A B C	D					
2. Her new house i	s different with	<u>h her</u> old <u>one</u> .				
A	В	C D				
3. Why don't you o	coming to my l	nouse?				
A B	C D					
4. Do you work les	<u>ss</u> hours <u>than</u> <u>m</u>	ny sister?				
A I	_	D				
5. My date of birth	is <u>on</u> August 2	21 <sup>rd</sup> .				

 $\mathbf{C}$ 

D

#### C - LANGUAGE FUNCTION

Match column A with column B. (1.0 pt)

A	В
1. 8.25	a. A quarter past six.
2. 9.45	b. A quarter to six.
3. 12.20	c. Twenty five past eight.
4. 5.30	d. A quarter to ten.
5. 6.15	e. Twenty past twelve.
	f. Half past five.

#### **D-READING**

#### Read the passage then do exersices below.

Mr. Tuan works on his farm. He usually starts work at six in the morning. He has breakfast, then he feeds the buffalo, pigs and the chicken, and then collects the eggs. From about nine in the morning until four in the afternoon, Mr. Tuan works in the fields with his brother. They grow some rice, but their main crop is vegetables. From twelve to one o'clock, Mr. Tuan rests and eats lunch. At four in the afternoon, they come back home. Mr. Tuan feeds the animals again. Then he cleans the buffalo shed and the chicken coop. His work usually finishes at six.

a)	True	or	<b>False</b>	statements.	(1.5)	pts)	)
----	------	----	--------------	-------------	-------	------	---

- ......1. Mr. Tuan is a farmer.
- ......2. He raises the buffalo, pigs, dogs and the chickens.
- ......3. He grows rice and vegetables on his farm.

#### b) Answer the questions.(1.0 pt)

- 1. What does Mr. Tuan do after his breakfast?
- 2. Who does he work with in the fields?

#### **E-WRITING**

### I. Make sentences using the given words. (1.0 pt)

- 1. She / from / Hai Duong.
- 2. He / go / school / bike/ everyday.
- 3. What / expensive / picture!
- 4. How about / play chess / tonight?
- 5. They / interested / dance / sing English songs.

### II. Write a paragraph (50 – 70 words) about you. Use the cues below. (1.0 pt)

(Name, age, date of birth, job, address, telephone number, family, friends, favorite subject, hobby)

Beginning	with:
Lam	١

 The	End	

# PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HUYỆN TỬ KỲ

A-DH01-HKI7-1314

# HƯỚNG DẪN CHẨM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Năm học 2013-2014 MÔN: TIẾNG ANH – LỚP 7

Thời gian làm bài: 45 phút (Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)

# I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

Chủ đề	Nhậr	n hiết	Thông	Thông hiểu Vận dụng			Cộng		
	Nhận biết		<u> </u>		Thấp			Cao	
	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
LISTENING		Listen to	a passage ab	out Mary an	idchoose ti	ne best	answer A	., B or C	
Số câu hỏi	3		1						4
Số điểm	1.5		0.5						2.0 20%
VOCABULAR Y AND GRAMMAR	- Pronund - Superlad - Ving infinitive - Tense	tive / To –	- Superlativ - Suggestion			I			20,0
Số câu hỏi	10		5						15
Số điểm	1.5		1.0						2.5 20%
LANGUAGE FUNCTION	- Tell the	time							
Số câu hỏi	3		2						5
Số điểm	0.6		0.4						1.0 10%
READING	Read a	i passage a	bout Mr. Tua False (F) tl	an and decid hen answer			are True (	T) or	
	2		1	2					5
									2.5
	1.0		0.5	1.0					25%
WRITING			ne sentences of agraph about					en.	
Số câu hỏi						5		1	6
Số điểm									2.0
						1.0		1.0	20%
Tổng số câu hỏi	18		11	<u> </u>	6				35
Tổng số điểm		4.6		3.4				2.0	10

# II. HƯỚNG DẪN CHẨM

Questions	Keys	Marks
A - Listening (2.0pts)	1 - B 2 - C 3 - B 4 - A	0.5 for each
B - Vocabulary Grammar I - (0.5 pt) II - (1.0 pt)	1. A 2.B 3.D 4.C 5.D 1. C 2. B 3. A 4. C 5. D	0.1 for each 0.2 for each
III - (1.0 pt)	1. C -> to draw / drawing 4. B -> fewer / more 2. B -> different from 5. D -> 21 <sup>st</sup> 3. C -> come	0.2 for each
C - Language function ( 1.0 pt)	1-c 2-d 3-e 4-f 5-a	0.2 for each
D - Reading (2.5 pts)	<ul> <li>a. T / F:</li> <li>1. T 2. F 3. T</li> <li>b. Answer the questions:</li> <li>1. (He has breakfast, then) / After his breakfast, he feeds the buffalo, pigs and the chicken, and then collects the eggs.</li> <li>2. Mr. Tuan / He works in the fields with his brother. (Mr. Tuan / He works with his brother in the fields.)</li> </ul>	0.5 for each
<b>D - Writing</b> I- (1.0 pt)	<ul><li>I. Make sentences using the given words:</li><li>1. She is from Hai Duong.</li><li>2. He goes to school by bike everyday.</li><li>3. What an expensive picture!</li></ul>	0.2 for each
II- (1.0 pt)	<ul> <li>4. How about playing chess tonight?</li> <li>5. They are interested in dancing and singing English songs.</li> <li>II. Write a paragraph (50 – 70 words) about you. (Name, age, date of birth, job, address, telephone number, family, friends, favorite subject, hobby)</li> <li>+ Contents: + Language: accurate vocabulary and grammar.</li> </ul>	0.1 for each

PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HUYỆN TỬ KỲ

A-DH01-HKI7-1314

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BÀI NGHE ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Năm học 2013-2014

MÔN: TIẾNG ANH – LỚP 7

#### A - LISTENING (2 pts)

Giáo viên đọc cho học sinh nghe (2 lần) và cho học sinh làm bài vào đề kiểm tra, sau đó chép lại phần bài làm này vào giấy kiểm tra.

Nếu nhà trường không đủ giáo viên Tiếng Anh thì phân công giáo viên đi lần lượt các phòng để đọc.

#### Chú ý:

- Trước khi đọc giáo viên dành từ 1 đến 2 phút cho học sinh chuẩn bị.
- Trong khi đọc giáo viên cần đọc với tốc độ bình thường, không đọc quá nhanh hoặc quá chậm.

#### **Tapescript**:

Mai is 12 now. She will be 13 on Sunday, May 25<sup>th</sup>. She will have a party for her birthday. She will invite some of her friends to her birthday. She lives at 24 Ly Thuong Kiet Street, so the party will be at her home. Her birthday party will start at five o'clock in the evening and finish at nine.